TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2026/QĐST-HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 17 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG THÁP

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 37/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13/3/2026, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bùi Thế L, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: Số B L, Tổ A, khóm H, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Phạm Thị Thanh T, sinh năm: 1995;

Địa chỉ: Số B L, Tổ A, khóm H, phường C, tỉnh Đồng Tháp.

Xét thấy: Người yêu cầu Bùi Thế L và Phạm Thị Thanh T sau khi được Tòa án hòa giải, động viên thì vợ chồng đã thống nhất đoạn tụ nên rút đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 218, Điều 361, điểm c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 18 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 37/2026/TLST-HNGĐ, ngày 13/3/2026, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con".

Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu (nhận tại Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Tháp).

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về tiền tạm ứng lệ phí: Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí do anh Bùi Thế L và chị Phạm Thị Thanh T đã nộp là 300.000 đồng theo

biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003444 ngày 10/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS NDKV6-ĐT;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Châu Nữ Thu Hân